TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2023/DS-ST
Ngày 22 - 11 - 2023
V/v tranh chấp hụi và vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Dũng Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo.

Ông Nguyễn Hoài Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 543/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc "tranh chấp hụi và vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 355/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp Tân A, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Bà Trần Hồng T. Địa chỉ: Ấp Tân A, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Ông Phạm Văn K. Địa chỉ: Ấp Tân A, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc S trình bày:

Trước đây bà có chơi một dây hụi của ông Phạm Văn K và bà Trần Hồng T làm chủ hụi. Dây hụi mở ngày 25/10/2021 âm lịch, loại hụi 1.000.000 đồng, gồm 39 chưng, 01 tháng khui 01 lần, bà tham gia 02 chưng. Khi tham gia bà đóng đến kỳ thứ 17 thì ông K và bà T đình hụi, số tiền ông K và bà T còn nợ bà

là 17 kỳ x 1.000.000 đồng x 02 chưng = 34.000.000 đồng.

Ngoài ra ông K và bà T có mượn bà số tiền 40.000.000 đồng, nghĩ tình cảm hàng xóm với nhau nên khi cho mượn tiền bà không làm biên nhận. Sau khi bà cho mượn, thời gian sau bà có yêu cầu ông K và bà T trả lại cho bà số tiền mượn nhưng ông K và bà T không trả.

Nay, bà S yêu cầu ông K và bà T trả cho bà tiền hụi còn thiếu 34.000.000 đồng và tiền vay 40.000.000 đồng, tổng cộng 74.000.000 đồng.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông K, bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với đương sự là đúng quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hụi và vay tài sản thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu trả số tiền 74.000.000 đồng, thấy rằng: Yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với lời thừa nhận của bà T tại biên bản hòa giải ngày 11/8/2023 thể hiện: bà T thừa nhận bà S có tham gia 02 chưng hụi do bà làm chủ hụi, bà T còn thiếu bà S tiền hụi là 34.000.000 đồng, tiền vay là 40.000.000 đồng, tổng số tiền 74.000.000 đồng và đồng ý cùng ông K trả số tiền này cho bà S, đồng thời yêu cầu trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Theo nguyên đơn xác định sau khi bà đồng ý thỏa thuận và rút đơn khởi kiện thì bị đơn không thực hiện việc trả nợ theo thỏa thuận nên bà khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số nợ nêu trên.

Đối với bị đơn không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật, được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu là: 3.700.000 đồng.

Nguyên đơn không phải chịu, được nhận lại toàn bộ số tiền đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc S. Buộc ông Phạm Văn K và bà Trần Hồng T liên đới trả cho bà Nguyễn Ngọc S số tiền 74.000.000 đồng (Bảy mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi phát sinh tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Ngọc S không phải chịu, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Ngọc S 1.850.000 đồng (Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000423 ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

- Ông Phạm Văn K và bà Trần Hồng T phải chịu 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng), (chưa nộp).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Dũng Liêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Thái Hoàng Bo	**Nguyễn Hoài Phong**	**Hồ Dũng Liêm**